

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1059 /QB-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 7 năm 2012

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 2892
	Ngày: 13/7/2012
	Chuyên: Về việc

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình  
Sửa chữa tuyến ĐT.623 (Sơn Hà - Sơn Tây)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Văn bản số 114/HĐND-KTNS ngày 11/6/2012 của HĐND tỉnh về việc bổ sung danh mục đầu tư năm 2012 và ứng trước dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách tỉnh 2013 để thực hiện Dự án Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 đoạn Sơn Hà - Sơn Tây;

Xét đề nghị của Sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 77/TTr-SGTVT ngày 25/6/2012 về việc xin phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình sửa chữa tuyến ĐT.623 (Sơn Hà - Sơn Tây);

Trên cơ sở kết quả thẩm định Dự án đầu tư xây dựng công trình sửa chữa tuyến ĐT.623 (Sơn Hà - Sơn Tây) của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 508/TTr-SKHĐT ngày 09/7/2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa tuyến ĐT.623 (Sơn Hà - Sơn Tây).
2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng Quang Trung.
4. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Lê Cao Hưng.
5. Mục tiêu dự án: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhu cầu đi lại của nhân dân địa phương và vận chuyển thiết bị phục vụ thi công nhà máy thủy điện Đakđrinh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gắn kết với giữ vững an ninh - quốc phòng của huyện miền núi Sơn Tây.

6. Nội dung và qui mô đầu tư xây dựng:

- Tổng chiều dài tuyến:  $L = 24.810\text{m}$  (Km0+300 - Km25+110);
- Cấp đường: Đường cấp VI miền núi (TCVN 4054-2005);
- Bề rộng nền đường, mặt đường, kết cấu mặt đường:
  - + Đoạn Km0+300 - Km14+630:  $B_n = 6\text{m}$ ,  $B_m = 3,5\text{m}$ , mặt đường đá dăm láng nhựa.
  - + Đoạn Km14+630 - Km25+110:  $B_n = 6\text{m}$ ,  $B_m = 5,5\text{m}$ , mặt đường BTXM M350.

7. Địa điểm xây dựng: Huyện Sơn Hà và Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi.

8. Diện tích đất sử dụng: Trên diện tích đất đường cũ hiện có đang khai thác.

9. Phương án xây dựng:

a) Bình đồ: Tuyến đường thiết kế có hướng tuyến hoàn toàn bám theo đường cũ.

b) Trắc dọc, trắc ngang:

- Trắc dọc: Tuyến được thiết kế chủ yếu bám trên đường cũ nên đường đồ thiết kế có cao độ đảm bảo chiều dày kết cấu áo đường.
- Trắc ngang thiết kế với tiêu chuẩn đường cấp VI miền núi có bề rộng nền đường  $B_n=6\text{m}$ ;

c) Nền đường: Tận dụng nền đường hiện có sau khi cày xới và đào, đắp đất mở rộng nền đường.

d) Mặt đường:

d.1) Thiết kế mặt đường đá dăm láng nhựa (Km0+300 - Km14+630):

- Đối với đoạn đường hư hỏng hoàn toàn thì làm lại mới với kết cấu gồm:

- + Lớp mặt láng nhựa 03 lớp TCN  $4,5\text{Kg/m}^2$ , dày 3,5cm.
- + Móng đá dăm lớp trên dày 10cm.
- + Móng đá dăm tiêu chuẩn lớp dưới dày 15cm.

- Đối với đoạn đường hư hỏng nhẹ, bong tróc, ổ gà cục bộ thì tăng cường trên mặt đường nhựa cũ với kết cấu gồm:

- + Lớp mặt láng nhựa 03 lớp TCN  $4,5\text{Kg/m}^2$ , dày 3,5cm.
- + Móng đá dăm lớp trên dày 10cm.

d.2) Thiết kế mặt đường BTXM M350 (Km14+630 - Km25+110):

- Đối với mặt đường làm mới:

- + Lớp mặt BTXM M350 đá 1x2 dày 24cm.
- + Lớp giấy dầu tạo phẳng.
- + Móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm.
- + Lu lèn khuôn nền đường đạt độ chặt  $K = 0,98$ .

- Đối với mặt đường láng nhựa cũ còn tận dụng:

- + Lớp mặt BTXM M350 đá 1x2 dày 24cm.
- + Lớp giấy dầu tạo phẳng.
- + Bù vênh móng cấp phối đá dăm loại 1.

e) Rãnh thoát nước dọc: Thiết kế rãnh hình thang có kích thước 1,2x0,4x0,4 đối với đoạn nền đào có độ dốc dọc 3% trở lên và những đoạn rãnh bị hư hỏng, rãnh gia cố bằng bê tông M150.

f) Hệ thống an toàn giao thông: Bổ sung hệ thống an toàn giao thông theo Điều lệ báo hiệu đường bộ.

10. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

11. Tổng mức đầu tư: **59.885 triệu đồng.**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 49.478 triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 785 triệu đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.650 triệu đồng.
- Chi phí khác: 528 triệu đồng.
- Chi phí dự phòng: 5.444 triệu đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đóng góp của Công ty cổ phần Thủy điện Dakđrinh: 35 tỷ đồng, phần vốn còn lại: Ngân sách tỉnh.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2012.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, giao Chủ đầu tư:

1. Triển khai các bước tiếp theo của dự án đúng các qui định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình, sớm đưa dự án vào khai thác có hiệu quả.

2. Thực hiện các nội dung kiến nghị tại Tờ trình phê duyệt dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 508/TTr-SKHĐT ngày 09/7/2012.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 27/7/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện: Sơn Hà, Sơn Tây và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP(CN), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.226.

**CHỦ TỊCH**



**Cao Khoa**